|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BKHĐT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

DỰ THẢO

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành   
một số điều của Luật Doanh nghiệp**

Kính gửi: Chính phủ

Ngày 17/6/2020, tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIV đã thông qua Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (Luật Doanh nghiệp năm 2020), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021. Ngày 24/7/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1109/QĐ-TTg về việc ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, theo đó Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao chủ trì nghiên cứu, soạn thảo 04 Nghị định hướng dẫn Luật Doanh nghiệp năm 2020, trong đó có Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đã nghiên cứu, xây dựng và hoàn thành Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp (Dự thảo Nghị định). Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định với các nội dung cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Luật Doanh nghiệp năm 2020 tiếp tục có những bước cải cách đáng kể, tạo thuận lợi cho việc thành lập và đăng ký doanh nghiệp, cắt giảm chi phí và thời gian khởi sự kinh doanh, nâng cao khung khổ pháp lý quản trị doanh nghiệp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh quốc gia. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp sẽ hướng dẫn 07 Điều của Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể như sau:

- Khoản 6 Điều 10 Luật Doanh nghiệp năm 2020 giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết về Doanh nghiệp xã hội.

- Khoản 4 Điều 65 Luật Doanh nghiệp 2020 giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết về Ban kiểm soát, kiểm soát viên đối với doanh nghiệp nhà nước là công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên.

- Khoản 4 Điều 88 Luật Doanh nghiệp 2020 giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết về doanh nghiệp nhà nước.

- Khoản 4 Điều 103 và khoản 3 Điều 104 Luật Doanh nghiệp 2020 giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết về Ban kiểm soát, kiểm soát viên doanh nghiệp nhà nước.

- Khoản 4 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020 giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết nội dung khoản 2 và 3 Điều 195 về công ty mẹ, công ty con.

- Khoản 5 Điều 215 Luật Doanh nghiệp 2020 giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết về trách nhiệm cơ quan quản lý nhà nước trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp.

**II. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định được xây dựng với các mục tiêu chính và nguyên tắc sau đây:

- Ban hành quy định chi tiết một số nội dung quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 đảm bảo thực thi Luật Doanh nghiệp một cách nhất quán, đầy đủ từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

- Kế thừa những quy định của Nghị định số 96/2015/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2014 đang được thực hiện ổn định, không có vướng mắc và phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020; đồng thời, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp so với quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

**III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục Dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định bao gồm 16 Điều và không chia thành các chương, mục. Cụ thể: có 5 điều hướng dẫn về doanh nghiệp xã hội; có 1 điều hướng dẫn về doanh nghiệp nhà nước; có 2 điều hướng dẫn về Ban kiểm soát, kiểm soát viên; có 1 điều hướng dẫn về công ty mẹ, công ty con; có 4 điều hướng dẫn về quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp.

So với dự thảo Nghị định số 96/2015/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2014 (Nghị định 96/2015/NĐ-CP), Dự thảo Nghị định có ít hơn 5 điều bởi vì một số nội dung của Nghị định 96/2015/NĐ-CP đã được đưa vào nội dung của Luật Doanh nghiệp năm 2020; một số nội dung khác không còn phù hợp do nội dung tương ứng đã bị bãi bỏ bởi Luật Doanh nghiệp 2020 (nội dung về dấu của doanh nghiệp). Đồng thời, Dự thảo Nghị định đã bổ sung thêm một số quy định để hướng dẫn nội dung mới Luật Doanh nghiệp năm 2020 (nội dung về Ban kiểm soát, kiểm soát viên đối với doanh nghiệp nhà nước).

**2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định**

*a) Hướng dẫn Điều 10 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 về Doanh nghiệp xã hội*

So với nội dung của Nghị định 96/2015/NĐ-CP về doanh nghiệp xã hội, các nội dung sửa đổi, bổ sung chính trong dự thảo Nghị định như sau:

*Một là*, bỏ một số quy định về hồ sơ, trình tự thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp xã hội do được chuyển sang nội dung dự thảo Nghị định về đăng ký doanh nghiệp.

*Hai là*, bỏ một số nội dung không còn phù hợp, cản trở hoạt động đối với doanh nghiệp xã hội, như quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần (khoản 2 Điều 9 Nghị định 96/2015/NĐ-CP),…

*Ba là*, các nội dung còn lại trong dự thảo Nghị định về cơ bản không thay đổi, bao gồm:

- Chính sách phát triển đối với doanh nghiệp xã hội (Điều 2).

- Trách nhiệm của chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên, cổ đông trong thực hiện Cam kết mục tiêu xã hội, môi trường (Điều 3).

- Quyền, nghĩa vụ tiếp nhận viện trợ, tài trợ (Điều 4).

- Chuyển đổi Cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành doanh nghiệp xã hội (Điều 5).

- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể doanh nghiệp xã hội (Điều 6).

*b) Hướng dẫn Điều 88 Luật Doanh nghiệp 2020 về doanh nghiệp nhà nước*

Điều 7 Dự thảo Nghị định nhằm hướng dẫn chi tiết về doanh nghiệp nhà nước có sở hữu của Nhà nước trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại điểm (a) và (b) khoản 3 Điều 88 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

*c) Hướng dẫn Điều 65, Điều 103 và Điều 104 Luật Doanh nghiệp năm 2020 về Ban kiểm soát, kiểm soát viên doanh nghiệp nhà nước*

Dự thảo Nghị định có 2 điều quy định chi tiết về tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích và chi phí khác của Ban kiểm soát, kiểm soát viên; trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu và phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, kiểm soát viên với cơ quan đại diện chủ sở hữu, doanh nghiệp và các bên có liên quan. Đây là các quy định mới so với Nghị định 96/2015/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Doanh nghiệp năm 2014. Nội dung được hướng dẫn chi tiết bao gồm:

- Quyền lợi và cách thức chi trả về chi phí công tác, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ; điều kiện và phương tiện, thiết bị làm việc và chế độ phúc lợi khác.

- Trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu trong việc quản lý; việc theo dõi, giám sát, đánh giá hoạt động ban kiểm soát, kiểm soát viên; phối hợp giữa Ban kiểm soát, kiểm soát viên với cơ quan đại diện chủ sở hữu, doanh nghiệp và người quản lý doanh nghiệp.

*d) Hướng dẫn Điều 195* *Luật Doanh nghiệp 2020 về công ty mẹ, công ty con*

Nội dung này được quy định tại 1 điều (Điều 10) trong Dự thảo Nghị định. So với Nghị định 96/2015/NĐ-CP thì nội dung hướng dẫn tại dự thảo Nghị định về cơ bản không thay đổi; chỉ sửa đổi lại mang tính kỹ thuật nhằm quy định chi tiết hơn, rõ ràng hơn.

*đ) Hướng dẫn Điều 215 Luật Doanh nghiệp 2020 về trách nhiệm cơ quan quản lý nhà nước trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp*

Nội dung này được quy định tại 3 điều trong Dự thảo Nghị định. So với Nghị định 96/2015/NĐ-CP, dự thảo Nghị định bổ sung thêm một Điều 14 về kiểm tra về tuân thủ Luật Doanh nghiệp đối với nội dung đăng ký doanh nghiệp. Quy định này nhằm cụ thể hóa trách nhiệm quản lý nhà nước của Cơ quan đăng ký kinh doanh đối với việc kiểm tra giám sát doanh nghiệp theo nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Quy định về kiểm tra nội dung đăng ký kinh doanh được xây dựng dựa trên nguyên tắc việc kiểm tra không được ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh bình thường của doanh nghiệp và việc kiểm tra phải được thực hiện theo đúng kế hoạch và thông báo trước cho doanh nghiệp biết.

**IV. VẤN ĐỀ CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU**

Trong quá trình tổng hợp các ý kiến góp ý cho Dự thảo Nghị định vẫn còn .... ý kiến khác nhau. Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cụ thể các nội dung còn ý kiến khác nhau và kiến nghị phương án như sau:

...........

**V. VỀ VIỆC TIẾP THU Ý KIẾN TẠI BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (Báo cáo số ..... ngày .......về việc thẩm định Dự thảo Nghị định), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu các ý kiến thẩm định và hoàn thiện Dự thảo Nghị định. Ngoài các ý kiến thẩm định đã tiếp thu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giải trình các ý kiến thẩm định khác như sau:

……

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp.

Kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Kèm theo Tờ trình gồm các tài liệu: Dự thảo Nghị định và Phụ lục kèm theo; Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành; Bản sao văn bản góp ý của các Bộ, ngành)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Lưu: VT, QLKTTW. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Chí Dũng** |